TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HNGĐ-ST
Ngày 15 - 9 - 2021
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thu Trang

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Hạnh

2. Ông Lưu Văn Nhất

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ L số: 52/2021/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2021 về việc kiện "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L - Sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh Vàng Văn T - Sinh năm 1975

Nơi ĐKHKTT: Thôn M, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và đơn xin xét xử vắng mặt, chị Hoàng Thị L trình bày:

Chị Hoàng Thị L và anh Vàng Văn T về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1996, đến ngày 03/9/2002 chị Hoàng Thị L và anh Vàng Văn T làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo đúng quy định, anh chị kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có được tìm hiểu nhau. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì giữa vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân

phát sinh mâu thuẫn là do anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cách sống, cách làm ăn kinh tế và nuôi dạy con cái. Từ đó dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra việc đánh cãi chửi nhau, giữa vợ chồng không có tiếng nói chung, cuộc sống hôn nhân luôn căng thẳng, không có hạnh phúc. Anh Vàng Văn T thường xuyên chơi bời, nghiện ngập phá tán tài sản gia đình. Hiện nay anh T đang bị tạm giam tại trại tam giam Công an Th Lào Cai để điều tra về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Chị Hoàng Thị L nhận thấy giữa chị và anh Vàng Văn T không thể tiếp tục cuộc sống vợ chồng, anh chị cũng đã sống ly thân nhau từ năm 2010 cho đến nay không còn quan hệ gì cả về tình cảm và kinh tế. Mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên giải nhiều lần nhưng vẫn không cải thiện được. Nay chị Hoàng Thị L cảm thấy không còn tình cảm với anh Vàng Văn T nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vàng Văn T để chị sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Quá trình chung sống chị Hoàng Thị L và anh Vàng Văn T có 02 người con chung là cháu Vàng Văn K - Sinh ngày 10/01/1997 và cháu Vàng Thị N - Sinh ngày 23/8/1999, hiện nay cháu Vàng Văn K và cháu Vàng Thị N đều đã đủ 18 tuổi nên chị Hoàng Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Chị Hoàng Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai và đơn xin vắng mặt tại phiên tòa anh Vàng Văn T trình bày:

Anh Vàng Văn T và chị Hoàng Thị L về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1996, ngày 03/9/2002 anh chị làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mường Hum, huyện Bát Xát, Th Lào Cai theo đúng quy định. Ngay sau khi đăng ký kết hôn giữa anh Vàng Văn T và chị Hoàng Thị L đã thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Chị Hoàng Thị L thường xuyên chơi bời cờ bạc phá tán tài sản gia đình, bỏ bê gia đình, không quan tâm chăm sóc con cái. Từ đó dẫn đến vợ chồng anh chị thường xuyên đánh cãi chửi nhau khiến cho cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Anh Vàng Văn T và chị Hoàng Thị L đã sống ly thân nhau từ năm 2010 đến nay, anh chị không còn quan hệ gì cả về tình cảm và kinh tế. Mâu thuẫn giữa anh chị mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không hàn gắn được tình cảm. Nay chị Hoàng Thị L có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn thì anh Vàng Văn T cũng đồng ý vì anh T cũng không còn tình cảm với chị L. Hiện nay anh Vàng Văn T đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai để điều tra vì có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên anh Vàng Văn T không thể đến Tòa án làm thủ tục ly hôn được. Anh Vàng Văn T đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn vắng mặt anh.

Về con chung: Quá trình chung sống anh Vàng Văn T và chị Hoàng Thị L có 02 người con chung là cháu Vàng Văn K - Sinh ngày 10/01/1997 và cháu Vàng Thị N - Sinh ngày 23/8/1999, hiện nay cháu Vàng Văn K và cháu Vàng Thị N đều đã đủ 18 tuổi nên anh Vàng Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Anh Vàng Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tại phiên tòa:

Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự đúng quy định. Tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử cho chị Hoàng Thị L được ly hôn anh Vàng Văn T. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Hoàng Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với Vàng Văn T, con chung của anh chị đều đã đủ 18 tuổi nên chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là "Ly hôn". Khi thụ L vụ án bị đơn anh Vàng Văn T có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, Th Lào Cai vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn và bị đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015 quy định vụ án dân sự không tiến hành hòa giải được do một trong các đương sự đề nghị không tiến hành hòa giải. Do vậy đây là vụ án dân sự không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị L và anh Vàng Văn T về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1996. Đến ngày 03/9/2002 anh chị làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mường Hum, huyện Bát Xát, Th Lào Cai theo đúng quy định của pháp luật. Do đó hôn nhân giữa anh chị là hôn nhân hợp pháp. Về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn chị Hoàng Thị L cho rằng do anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cách sống, làm ăn kinh tế và nuôi dạy con cái, anh Vàng Văn T chơi bời, nghiện ngập phá tán tài sản gia đình. Anh Vàng Văn T cho rằng nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh chị bất đồng quan điểm sống, chị Hoàng Thị L thường xuyên chơi bời cờ bạc, bỏ bê gia đình, không quan tâm chăm sóc con cái. Chị Hoàng Thị L và anh Vàng Văn T cùng xác nhận giữa anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng đánh cãi chửi nhau, cả hai anh chị đều không còn tình cảm với nhau. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2010 đến nay không còn quan hệ gì cả về tình cảm và kinh tế. Mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị đã được hai bên gia đình can thiệp nhiều lần nhưng vẫn không hòa giải được. Chị Hoàng Thị L đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vàng Văn T, anh Vàng Văn T cũng đồng ý ly hôn với chị Hoàng Thị L.

Biên bản xác minh về mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Hoàng Thị L và anh Vàng Văn T ngày 23/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Mường Hum, huyện Bát Xát, Th Lào Cai đã xác định quá trình chung sống chị Hoàng Thị L và anh Vàng Văn T thường xuyên xảy ra việc đánh cãi chửi nhau, anh chị đã sống ly thân nhau nhiều năm, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Hiện nay anh Vàng Văn T đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Th Lào Cai vì có hành vi liên quan đến ma túy. Nội dung xác minh của Toà án phù hợp với lời khai của các đương sự. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Hoàng Thị L và anh Vàng Văn T đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc, vợ chồng anh chị đã sống ly thân nhau, giữa vợ chồng không có sự quan tâm, chăm sóc, chia sẻ, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Hoàng Thị L đối với anh Vàng Văn T.

[2.2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Hoàng Thị L và anh Vàng Văn T có 02 người con chung là cháu Vàng Văn K - Sinh ngày 10/01/1997 và cháu Vàng Thị N - Sinh ngày 23/8/1999, hiện nay cháu Khởi và cháu Nga đều đã đủ 18 tuổi, anh Vàng Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị L và anh Vàng Văn T.

2. Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Hoàng Thị L đã nộp đủ tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002051 ngày 21/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Phạm Thu Trang

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2021/QĐ-SCBSBA	*Bát Xát, ngày 04 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN SƠ THẨM

Căn cứ vào Điều 268 Bộ luật tố tụng Dân sự

Xét thấy cần sửa chữa, bổ sung quyết định sơ thẩm do lỗi rõ ràng về chính tả trong Bản án số 08/2021/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đã giải quyết sơ thẩm vụ án dân sự về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn". Giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L- Sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai

Bị đơn: Anh Vàng Văn T - Sinh năm 1975

Nơi ĐKHKTT: Địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai

QUYẾT ĐỊNH

Sửa chữa, bổ sung Bản án số 08/2021/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai như sau:

1. Tại trang thứ 03, dòng thứ 17, 18, 19 tính từ dưới lên đã ghi:

"Tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự"

Nay sửa chữa, bổ sung như sau:

"Tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự"

2. Tại trang thứ 04, dòng thứ 13, 14, 15, 16 tính từ dưới lên đã ghi:

"Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự…"

Nay sửa chữa, bổ sung như sau:

"Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự…

Nơi nhận: - TAND tỉnh; - VKSND tỉnh, huyện; - Các đương sự, - Chi cục THADS huyện; - Lưu.	**THẨM PHÁN** Đã ký **Phạm Thu Trang**